ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG RẠCH GIÁ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 247/KH-UBND	*Rạch Giá, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch số 79-KH/ĐU của Đảng ủy phường về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND, ngày 28/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam *(gọi tắt là Kế hoạch 222)*;

Thực hiện Kế hoạch số 79-KH/ĐU, ngày 17/4/2026 của Đảng ủy phường về thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU, ngày 27/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn phường *(gọi tắt là Kế hoạch 79)*;

Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục Đích

Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 80, Kế hoạch số 222 và Kế hoạch 79 thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của Ủy ban nhân dân phường; tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân đối với vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh và là động lực phát triển bền vững.

Xây dựng con người Rạch Giá phát triển toàn diện, có bản lĩnh, đạo đức, lối sống văn minh và ý thức thượng tôn pháp luật; lan tỏa các giá trị "Hiền hòa - Thân thiện - Văn minh - Nghĩa tình"; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, khu dân cư đến không gian số; gắn phát triển văn hóa với xây dựng đô thị văn minh, du lịch, thương mại - dịch vụ, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải đồng bộ, thiết thực, có trọng tâm, phù hợp điều kiện thực tế và thẩm quyền của phường; bảo đảm phương châm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án đang thực hiện, tránh trùng lặp, hình thức và lãng phí nguồn lực.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện là một nội dung xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, sự tham gia của doanh nghiệp, nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cộng đồng; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và kịp thời tháo gỡ khó khăn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển văn hóa phường Rạch Giá theo hướng tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc; bảo đảm người dân được tiếp cận, tham gia sáng tạo và thụ hưởng văn hóa thuận lợi, bình đẳng. Xây dựng môi trường văn hóa đô thị an toàn, lành mạnh, nhân văn; phát triển công nghiệp văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa văn hóa trở thành nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- Bảo tồn và phát huy giá trị 11 di tích đã được công nhận trên địa bàn phường, gồm có 08 di tích cấp quốc gia[1] và 03 di tích cấp tỉnh[2]; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển thiết chế, không gian và sản phẩm văn hóa đặc trưng, từng bước xây dựng Rạch Giá trở thành điểm đến hấp dẫn về văn hóa, lịch sử, vui chơi, giải trí và du lịch đô thị.

- Phấn đấu phường có thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu sáng tạo, sinh hoạt và thụ hưởng văn hóa của người dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế hiện có và từng bước hoàn thiện các thiết chế còn thiếu theo quy hoạch, tiêu chuẩn và khả năng cân đối nguồn lực.

- Hoàn thành số hóa 100% di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia trên địa bàn; hình thành dữ liệu số, nội dung thuyết minh và mã QR phục vụ quản lý, giáo dục truyền thống, quảng bá và trải nghiệm của người dân, du khách.

- Phấn đấu 70% di tích được xếp hạng cấp quốc gia được trùng tu, tôn tạo, chống xuống cấp; các di tích cấp tỉnh được kiểm tra, bảo vệ và đề xuất tu bổ kịp thời theo hiện trạng, đúng trình tự pháp luật.

- 100% học sinh trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn được tiếp cận, tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật hoặc giáo dục di sản văn hóa phù hợp; mỗi trường tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm.

- Xây dựng ít nhất 02 mô hình không gian văn hóa cộng đồng gắn với sinh hoạt, trải nghiệm hoặc quảng bá hình ảnh địa phương; ưu tiên nghiên cứu, triển khai xây dựng tuyến phố đi bộ đường Nguyễn Thái Học (nối dài) và Công viên Văn hóa An Hòa khi đủ điều kiện.

---

[1] Di tích Quốc gia gồm: DTLS Mộ và Đình Nguyễn Trung Trực; DTLS chùa Sắc Tứ Tam Bảo; DTLS Đình Vĩnh Hòa; DTKTNT chùa Quan Đế; TKTNT nhà số 21 đường Nguyễn Văn Trỗi (Nay là nhà Bảo tàng số 27 Nguyễn Văn Trỗi); DTKTNT chùa Láng Cát (Ratanaransi); DTLS Mộ Huỳnh Mẫn Đạt; DTLSNT chùa Phật Lớn.

[2] Di tích cấp tỉnh gồm: DTKTNT Mộ Hội Đồng Suông; DTLSCM Mộ Hầm bí mật; DTLSVH địa điểm ra mắt Ủy ban nhân dân Cách mạng tỉnh Rạch Giá ngày 27 tháng 8 năm 1945 (Đền tưởng niệm Anh hùng, Liệt sĩ và Người có công tỉnh An Giang)

- 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc triển khai quy tắc ứng xử, văn hóa công vụ; 100% khu phố tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh đô thị và xây dựng con người Rạch Giá "Hiền hòa - Thân thiện - Văn minh - Nghĩa tình".

- Hằng năm tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng phù hợp tại các khu dân cư; chú trọng trẻ em, người cao tuổi, công nhân, người yếu thế và đồng bào dân tộc.

- Mỗi năm xây dựng tối thiểu 04 sản phẩm truyền thông số có chất lượng về di sản, lễ hội, con người, ẩm thực hoặc điểm đến Rạch Giá; duy trì chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và nền tảng số của phường.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu lĩnh vực văn hóa, thông tin, chuyển đổi số được tham gia bồi dưỡng, cập nhật nghiệp vụ ít nhất 01 lần/ năm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đúng quy định; hằng năm vận động tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đồng hành tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, lễ hội.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa tại phường theo hướng toàn diện.

- Duy trì các mô hình không gian văn hóa cộng đồng gắn với sinh hoạt, trãi nghiệm, quãng bá địa phương đã hình thành.

- Xây dựng và phát triển nền văn hóa hiện đại, giàu bản sắc; phấn đấu đưa Rạch Giá trở thành địa phương có môi trường văn hóa lành mạnh, là điểm đến hấp dẫn về du lịch văn hóa- lịch sử- vui chơi, giải trí đa dịch vụ ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, đổi mới tư duy và nâng cao nhận thức về phát triển văn hoá

Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW, Chương trình hành động số 21-CTr/TU, Kế hoạch số 222/KH-UBND, Kế hoạch số 79-KH/ĐU và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, học sinh và Nhân dân bằng hình thức phù hợp. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, video ngắn; phát huy hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, tuyên truyền trực quan và đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

Gắn trách nhiệm phát triển văn hóa với trách nhiệm người đứng đầu; đưa nội dung xây dựng môi trường văn hóa, thực hiện văn hóa công vụ, văn minh đô thị và chuyển đổi số văn hóa vào chương trình công tác hằng năm. Phát hiện, biểu dương, nhân rộng người tốt, việc tốt, gia đình và khu phố tiêu biểu; chủ động đấu tranh với thông tin sai lệch, sản phẩm văn hóa độc hại, lối sống lệch chuẩn, nhất là trên không gian mạng.

Sản phẩm: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hằng năm; chuyên trang, chuyên mục; tài liệu tuyên truyền; tin, bài, sản phẩm truyền thông số; báo cáo kết quả quán triệt.

Thời gian: Thường xuyên hằng năm.

2. Xây dựng con người Rạch Giá và môi trường văn hóa lành mạnh, hiện đại

2.1. Xây dựng văn hóa công sở, văn hóa công vụ

Triển khai thực hiện văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang; rà soát, bổ sung nội quy, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử của cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định và yêu cầu thực tế. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, sử dụng hiệu quả thời giờ làm việc, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp, không né tránh, đùn đẩy nhiệm vụ.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, nhắc nhở và xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền; kết quả thực hiện văn hóa công vụ được lồng ghép trong đánh giá, xếp loại hằng năm.

Sản phẩm: Nội quy, quy chế, quy tắc ứng xử.

Thời gian: Năm 2026 ban hành Nội quy, quy chế, quy tắc ứng xử ở phụ lục 1 đính kèm; việc thực hiện thường xuyên hằng năm.

2.2. Xây dựng văn hóa giao thông

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục văn hóa giao thông trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, học sinh và Nhân dân theo phương châm "Thượng tôn pháp luật - Văn minh - An toàn - Trách nhiệm", gắn với xây dựng con người Rạch Giá "Hiền hòa - Thân thiện - Văn minh - Nghĩa tình".

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình "Tuyến đường văn minh đô thị", "Khu phố an toàn giao thông"; gắn xây dựng văn hóa giao thông với triển khai Đề án "Văn hóa trong tuân thủ pháp luật", góp phần hình thành nếp sống giao thông văn minh và xây dựng đô thị Rạch Giá hiện đại, an toàn.

Sản phẩm: Quy tắc ứng xử khi tham gia giao thông.

Thời gian: Năm 2026 ban hành quy tắc ứng xử ở phụ lục số 2 đính kèm; việc thực hiện thường xuyên hằng năm.

2.3. Xây dựng môi trường văn hóa trong lĩnh vực giáo dục

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm phù hợp với cấp học, lứa tuổi, điều kiện thực tế và văn hóa địa phương. Tập trung hình thành các giá trị nhân ái, tôn trọng, trách

nhiệm, hợp tác, trung thực; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

Phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân, văn hóa học đường, văn hóa đọc, kỹ năng số, bảo vệ môi trường và phòng, chống thông tin, sản phẩm văn hóa độc hại trên không gian mạng. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động tham quan, trải nghiệm di tích, lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao và giáo dục di sản; khuyến khích mỗi trường tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm.

Sản phẩm: Kế hoạch phối hợp; quy tắc ứng xử của cơ sở giáo dục; tài liệu giáo dục truyền thống, giáo dục di sản; hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và trải nghiệm tại di tích.

Thời gian: Năm 2026 ban hành quy tắc ứng xử ở phụ lục số 3 đính kèm; hằng năm mỗi trường tổ chức ít nhất 01 hoạt động văn hóa cho học sinh.

2.4. Xây dựng môi trường văn hóa trong lĩnh vực y tế

Chỉ đạo các trạm y tế, điểm y tế trên địa bàn xây dựng môi trường văn hóa chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn, hướng đến sự hài lòng của người bệnh. Việc thực hiện nội dung chuyên môn, quy trình kỹ thuật và đánh giá chất lượng khám, chữa bệnh thực hiện theo quy định, hướng dẫn của ngành y tế.

Phối hợp truyền thông về phòng, chống bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, rèn luyện thể chất và xây dựng lối sống lành mạnh trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử và các hoạt động cộng đồng. Người đứng đầu cơ sở y tế chủ động rà soát, thực hiện quy tắc giao tiếp, ứng xử và tiếp nhận ý kiến phản ánh theo quy định.

Sản phẩm: Quy tắc ứng xử của cơ sở y tế; nội dung tuyên truyền; hoạt động truyền thông chăm sóc sức khỏe.

Thời gian: Năm 2026 ban hành quy tắc ứng xử ở phụ lục số 4 đính kèm; thực hiện thường xuyên hằng năm.

2.5. Xây dựng văn hóa kinh doanh, môi trường kinh doanh văn minh

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 1157/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về Khung chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, thương mại, dịch vụ trên địa bàn; khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân chủ động xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử hoặc quy tắc đạo đức phù hợp với hoạt động kinh doanh.

Vận động thực hành các giá trị Nhân văn, Liêm chính, Minh bạch, Trách nhiệm, Sáng tạo, Hội nhập; tôn trọng khách hàng, người lao động và cộng đồng; bảo đảm chất lượng hàng hóa, dịch vụ, niêm yết giá, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, cạnh tranh lành mạnh và tuân thủ pháp luật; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa địa phương trong sản phẩm, dịch vụ, hoạt động truyền thông và thương hiệu.

Sản phẩm: Quy tắc ứng xử của các cơ sở sản xuất, kinh doanh; nội dung tuyên truyền; hoạt động kết nối, quảng bá sản phẩm, dịch vụ văn hóa; báo cáo kết quả thực hiện.

Thời gian: Năm 2026 ban hành quy tắc ứng xử ở phụ lục số 5 đính kèm; thực hiện thường xuyên hằng năm.

3. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cơ sở và hiệu quả thiết chế văn

Rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng, không gian vui chơi trẻ em; đề xuất sửa chữa, nâng cấp, đầu tư theo thứ tự ưu tiên, phù hợp quy hoạch và khả năng cân đối vốn của địa phương. Đổi mới phương thức hoạt động của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường và các điểm sinh hoạt cộng đồng; xây dựng lịch hoạt động định kỳ, tăng thời lượng phục vụ ngoài giờ, huy động câu lạc bộ, đội, nhóm và hạt nhân văn nghệ, thể thao tham gia.

Phát triển văn hóa đọc; xây dựng góc đọc, không gian trải nghiệm sách; phối hợp luân chuyển sách, tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, hội thi, hoạt động khuyến đọc. Tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao quần chúng sát nhu cầu từng nhóm dân cư, bảo đảm an toàn, tiết kiệm và tiếp cận bình đẳng.

Kết hợp sinh hoạt văn hóa, biểu diễn nghệ thuật đường phố, trưng bày, giới thiệu sản phẩm ocoop, ẩm thực và quảng bá địa phương.

Sản phẩm: Báo cáo rà soát thiết chế; danh mục ưu tiên đầu tư; mô hình không gian văn hóa cộng đồng.

Thời gian: Rà soát trong năm 2026; đầu tư và vận hành sau khi hoàn thành.

4. Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa gắn với giáo dục truyền thống và du lịch

Rà soát, kiểm kê, cập nhật hồ sơ quản lý đối với các di tích đã được công nhận; đánh giá hiện trạng hằng năm, xác định nguy cơ xuống cấp, đề xuất biện pháp bảo vệ, tu bổ, tôn tạo theo phân cấp và quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Phối hợp cơ quan chuyên môn lập dự án, huy động nguồn lực hợp pháp; không tự ý sửa chữa, làm thay đổi yếu tố gốc cấu thành di tích.

Xây dựng lộ trình số hóa di tích quốc gia; chuẩn hóa thông tin lịch sử, hình ảnh, tư liệu, bản đồ, thuyết minh; tạo mã QR và nội dung giới thiệu song ngữ phù hợp tại các điểm đủ điều kiện. Ưu tiên hoàn thiện dữ liệu các di tích chưa được số hóa, kết nối với Trang thông tin điện tử và các nền tảng quảng bá của tỉnh.

Phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống của cộng đồng Kinh, Hoa, Khmer; tổ chức truyền dạy, giao lưu, liên hoan; huy động nghệ nhân và người am hiểu văn hóa tham gia. Tổ chức tốt Lễ hội truyền thống kỷ niệm ngày hy sinh Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực và các hoạt động Văn hóa của đồng bào dân tộc Hoa, Khmer bảo đảm trang trọng, an toàn, tiết kiệm, đúng quy định.

Sản phẩm: Xây dựng cơ sở dữ liệu và hồ sơ hiện trạng 11 di tích; dữ liệu số và mã QR 08 di tích quốc gia; tài liệu giáo dục di sản; chương trình lễ hội, truyền dạy.

Thời gian: Giai đoạn từ năm 2026-2030.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa, sản phẩm văn hóa và du lịch văn hóa đô thị

Rà soát lợi thế về di sản, lễ hội, ẩm thực và không gian công cộng; hỗ trợ, kết nối tổ chức, cá nhân xây dựng sản phẩm, dịch vụ văn hóa mang dấu ấn Rạch Giá. Khuyến khích hoạt động sáng tạo, biểu diễn, trưng bày, triển lãm, hội chợ, không gian trải nghiệm và kinh tế đêm phù hợp quy hoạch, điều kiện thực tế và quy định pháp luật.

Kết nối di tích, bảo tàng, không gian công cộng, chợ, cơ sở ẩm thực và điểm vui chơi để nghiên cứu xây dựng tuyến trải nghiệm văn hóa - lịch sử - ẩm thực đô thị; phối hợp doanh nghiệp lữ hành khảo sát, hoàn thiện sản phẩm, truyền thông và đưa khách đến. Nâng cao chất lượng phục vụ, niêm yết giá, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, ứng xử văn minh; xây dựng môi trường du lịch "An toàn - Thân thiện - Văn minh - Chất lượng".

Khuyến khích cơ sở kinh doanh phát triển món ăn, sản phẩm quà tặng, nội dung số và dịch vụ đặc trưng; lồng ghép giới thiệu ẩm thực, sản phẩm địa phương trong lễ hội, sự kiện. Tạo điều kiện để doanh nghiệp, nghệ sĩ, câu lạc bộ tham gia sáng tạo và tài trợ theo đúng quy định.

Sản phẩm: Xây dựng bộ nội dung quảng bá; hoạt động/sự kiện văn hóa gắn với thương mại, dịch vụ, du lịch.

Thời gian: Khảo sát 2026-2027; hình thành sản phẩm từ năm 2028 trở đi.

6. Chuyển đổi số, đổi mới quản lý nhà nước và truyền thông văn hóa

Đổi mới phương thức quản lý theo hướng kiến tạo, phục vụ; rà soát, đơn giản hóa quy trình xử lý công việc thuộc lĩnh vực văn hóa; tăng cường công khai, minh bạch và tiếp nhận phản ánh của tổ chức, cá nhân. Ứng dụng nền tảng số trong quản lý di tích, hoạt động văn hóa, thư viện, tuyên truyền, đăng ký và quảng bá sự kiện; hình thành kho dữ liệu dùng chung về văn hóa phường.

Ưu tiên tư liệu hóa, số hóa di tích; ứng dụng bản đồ số, mã QR, tham quan trực tuyến và công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp để hỗ trợ tra cứu, thuyết minh và sản xuất nội dung, đồng thời bảo đảm bản quyền, an toàn thông tin, độ chính xác và bảo vệ dữ liệu. Đào tạo kỹ năng số, kỹ năng truyền thông và năng lực nhận diện thông tin xấu, độc cho cán bộ, cộng tác viên và thanh thiếu niên.

Sản phẩm: Xây dựng kho dữ liệu số; chuyên mục/bản đồ số; mã QR; quy trình cập nhật, kiểm duyệt nội dung; sản phẩm truyền thông số định kỳ.

Thời gian: Giai đoạn 2026-2030.

7. Phát triển nguồn nhân lực, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Phát huy vai trò nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức, người có uy tín và hạt nhân phong trào; tạo điều kiện truyền nghề, truyền dạy và tham gia tư vấn.

Lồng ghép nguồn ngân sách với các chương trình, dự án, đề án liên quan; lập dự toán theo nhiệm vụ, tiến độ và khả năng cân đối. Đẩy mạnh xã hội hóa; việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài trợ phải công khai, minh bạch, đúng mục đích, không thương mại hóa di sản và không làm ảnh hưởng quyền thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

Sản phẩm: Xây dựng kế hoạch đưa đi đào tạo; danh sách nguồn nhân lực, nghệ nhân, hạt nhân; tiếp nhận và sử dụng nguồn lực đúng quy định.

Thời gian: Thường xuyên hằng năm.

8. Tăng cường giao lưu, liên kết và quảng bá văn hóa Rạch Giá - An Giang

Chủ động phối hợp tổ chức, tham gia hoạt động giao lưu, liên hoan, triển lãm, sự kiện văn hóa, thể thao,..; tạo điều kiện để người dân tiếp cận chương trình chất lượng. Lồng ghép quảng bá lịch sử, di sản, lễ hội, nghệ thuật, ẩm thực và con người Rạch Giá trong các sự kiện của tỉnh và trên các nền tảng số.

Phối hợp xây dựng nội dung giới thiệu bằng tiếng Việt và ngoại ngữ phù hợp; kết nối sản phẩm văn hóa của phường với tuyến, điểm du lịch của tỉnh; lựa chọn thông điệp, hình ảnh thống nhất, tôn trọng bản quyền và bảo đảm tính chính xác lịch sử.

Sản phẩm: Chương trình giao lưu, liên kết; truyền thông; tin, bài, video quảng bá.

Thời gian: Thường xuyên hằng năm.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2026- 2027: Chuẩn hóa nền tảng và tổ chức triển khai

Tổ chức quán triệt, ban hành kế hoạch tuyên truyền; rà soát 11 di tích, thiết chế, không gian công cộng, đội ngũ và nguồn lực; xây dựng cơ sở dữ liệu ban đầu, lộ trình số hóa 08 di tích quốc gia và danh mục ưu tiên tu bổ; khảo sát địa điểm xây dựng 02 không gian văn hóa cộng đồng; xây dựng bộ nội dung tuyên truyền về con người Rạch Giá; cơ chế phối hợp, chế độ báo cáo và bộ chỉ số theo dõi.

2. Năm 2028 trở đi : Tạo sản phẩm cụ thể

Thực hiện số hóa, lắp mã QR theo lộ trình; triển khai hoặc phối hợp tu bổ các di tích đủ điều kiện; hình thành, đưa vào hoạt động ít nhất 01 không gian văn hóa cộng đồng; phát triển tuyến trải nghiệm văn hóa - lịch sử - ẩm thực; lồng ghép tổ chức hoạt động giáo dục di sản trong trường học; bồi dưỡng nhân lực và sơ kết giữa kỳ trong quý IV năm 2028.

3. Giai đoạn 2029-2030: Hoàn thiện, nâng chất và tổng kết

Hoàn thành các chỉ tiêu số hóa, không gian văn hóa cộng đồng, tiếp cận văn hóa của học sinh; tiếp tục thực hiện mục tiêu tu bổ di tích; đánh giá hiệu quả mô hình, sản phẩm, hoạt động truyền thông và xã hội hóa; chuẩn hóa dữ liệu, quy trình vận hành; tổng kết giai đoạn vào quý IV năm 2030 và đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo, định hướng đến năm 2045.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối; nguồn lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan; nguồn tài trợ, xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét theo khả năng cân đối; đối với nhiệm vụ vượt thẩm quyền hoặc khả năng ngân sách phường, chủ động lập hồ sơ đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tiến độ. Chủ trì nhiệm vụ xây dựng các quy tắc ứng xử và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện, triển khai; phối hợp xây dựng sản phẩm văn hóa - du lịch; tham mưu kế hoạch, dự toán, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng. Xây dựng bộ chỉ số theo dõi; tổng hợp báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Chủ trì tham mưu cân đối và dự toán theo quy định; phối hợp rà soát quy hoạch, chỉnh trang đô thị, hạ tầng, đèn chiếu sáng, cây xanh, bãi đỗ xe, vệ sinh môi trường và điều kiện phát triển không gian văn hóa, kinh tế đêm, dịch vụ du lịch; phối hợp xây dựng tuyến đường văn minh, không gian công cộng sạch, đẹp, an toàn.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử và các nền tảng số; xây dựng tin, bài, video, chuyên mục và sản phẩm truyền thông số. Khai thác, vận hành hiệu quả thiết chế được giao; tổ chức hoặc phối hợp hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thư viện, không gian văn hóa cộng đồng và quảng bá du lịch; phối hợp số hóa, gắn mã QR, cập nhật thông tin di tích.

4. Công an phường

Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy tại các di tích, lễ hội, sự kiện và không gian văn hóa; phòng ngừa, xử lý hành vi lợi dụng hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, không gian mạng để vi phạm pháp luật. Phối hợp xây dựng triển khai văn hóa giao thông, tuyến đường văn minh, môi trường du lịch an toàn; hướng dẫn phương án bảo đảm an ninh cho từng sự kiện.

5. Các trường học, các trạm y tế trực thuộc phường

Các trường học xây dựng môi trường văn hóa học đường, tổ chức ít nhất 01 hoạt động văn hóa, nghệ thuật hoặc giáo dục di sản cho học sinh mỗi năm; phát

triển văn hóa đọc, kỹ năng số, giáo dục truyền thống và phối hợp tham quan di tích. Các trường học, cơ sở y tế trực thuộc triển khai văn hóa giao tiếp, ứng xử, thân thiện, an toàn ở đơn vị mình.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; lồng ghép mục tiêu xây dựng con người, gia đình, khu dân cư văn hóa trong các cuộc vận động, phong trào thi đua. Phát hiện, nhân rộng mô hình, điển hình; huy động nguồn lực xã hội; thực hiện giám sát, phản biện xã hội và kịp thời phản ánh tâm tư, kiến nghị của Nhân dân.

7. Ban quản lý các di tích, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, câu lạc bộ, doanh nghiệp và cơ sở dịch vụ

Ban quản lý di tích thực hiện công tác bảo vệ không tự ý tu sửa di tích; phối hợp cung cấp tư liệu, số hóa. Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp, thực hiện nếp sống văn minh và đúng pháp luật. Câu lạc bộ, doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ chủ động tham gia sáng tạo, tài trợ, xây dựng sản phẩm, nâng cao chất lượng phục vụ và ứng xử văn minh.

8. Ban lãnh đạo các khu phố

Tổ chức tuyên truyền đến hộ dân; rà soát nhu cầu sinh hoạt văn hóa, hạt nhân phong trào, điểm sinh hoạt và vấn đề về nếp sống đô thị; vận động Nhân dân giữ gìn môi trường, cảnh quan, trật tự, thực hiện quy ước cộng đồng. Mỗi khu phố chủ động đăng ký, duy trì ít nhất 01 nội dung hoặc mô hình phù hợp về văn hóa, văn nghệ, thể thao, tuyến đường sạch đẹp, an toàn hoặc tương trợ cộng đồng; báo cáo kết quả theo hướng dẫn.

9. Chế độ kiểm tra, thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị xây dựng nhiệm vụ hằng năm, báo cáo kết quả trước ngày 05/11 hằng năm. Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Đảng ủy và cơ quan cấp trên trước ngày 15/11 hằng năm; sơ kết giữa kỳ vào quý IV năm 2028 và tổng kết vào quý IV năm 2030.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, xem xét giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các khu phố;
- Lưu: VT, VHAnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG RẠCH GIÁ T. AN GIANG

Nguyễn Thị Hồng Linh

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 247 /KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Rạch Giá)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/chỉ tiêu đầu ra
1	Tuyên truyền, quán triệt các văn bản về phát triển văn hóa.	Phòng VH-XH	TTDVTH; các đơn vị liên quan và khu phố.	Năm 2026 và hằng năm	Kế hoạch; chuyên mục; 100% đơn vị triển khai.
2	Xây dựng các quy tắc ứng xử văn hóa trên các lĩnh vực có liên quan	Phòng VH-XH	Các đơn vị có liên quan	Năm 2026	Các quy tắc ứng xử văn hóa trên các lĩnh vực
3	Rà soát 11 di tích, cập nhật hồ sơ và hiện trạng.	Phòng VH-XH	BQL di tích; TTDVTH và khu phố.	Năm 2026, cập nhật hằng năm	Cơ sở dữ liệu 11 di tích; danh mục ưu tiên tu bổ.
4	Số hóa 08 di tích quốc gia, xây dựng mã QR.	Phòng VH-XH	TTDVTH; BQL di tích.	2026-2030	100% di tích quốc gia được số hóa.
5	Phối hợp tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích.	Phòng VH-XH	Phòng KTHT và ĐT; BQL di tích; Sở VH và TT.	2026-2030	Phấn đấu 70% di tích quốc gia được thực hiện; di tích tỉnh xử lý kịp thời.
6	Xây dựng không gian văn hóa cộng đồng.	TTDVTH	Phòng VH-XH; KTHT và ĐT; UB MTTQ và các đoàn thể; các doanh nghiệp.	2026-2030	Ít nhất 02 mô hình vận hành hiệu quả.
7	Nâng cao hiệu quả thiết chế, văn hóa đọc.	TTDVTH	Phòng VH-XH; các trường học và khu phố.	Hằng năm	Tủ sách và các hoạt động khuyến đọc.
8	Giáo dục văn hóa, nghệ thuật, di sản trong trường học.	Các trường học	Phòng VH-XH; TTDVTH; BQL các di tích.	Hằng năm	100% học sinh tiếp cận; mỗi trường ít nhất 01 hoạt động/năm.
9	Xây dựng con người Rạch Giá "Hiền hòa - Thân thiện - Văn minh - Nghĩa tình" (Có kế hoạch riêng).	Phòng VH-XH	MTTQ, đoàn thể; phòng ban chuyên môn và các khu phố.	Hằng năm	Nội dung tuyên truyền; mô hình; kết quả danh hiệu văn hóa.
10	Xây dựng văn hóa giao thông, tuyến đường văn minh.	Công an phường	KTHT và ĐT; UB MTTQ và các đoàn thể; các khu phố.	Hằng năm	Mô hình/tuyến đường; giảm vi phạm, điểm nóng về an ninh trật tự.
11	Phát triển sản phẩm, tuyến trải nghiệm văn hóa - lịch sử - ẩm thực.	TTDVTH	Phòng VH-XH; phòng KTHT&ĐT; các doanh nghiệp, Cty lữ hành.	2026-2030	Danh mục tài nguyên; phương án tuyến; sản phẩm quảng bá.
12	Truyền thông số, quảng bá hình ảnh Rạch Giá.	TTDVTH	Phòng VH-XH; các đơn vị liên quan.	Hằng năm	Tối thiểu 04 sản phẩm truyền thông số/năm.
13	Bồi dưỡng đội ngũ nghệ nhân.	Phòng VH-XH	TTDVTH; các đơn vị; các CLB, Sở VH và TT.	2026-2030	Đưa đi các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức.
14	Vận động xã hội hóa hoạt động văn hóa.	Phòng VH-XH	UB MTTQ và các đoàn thể; TTDVTH và các doanh nghiệp.	Hằng năm	Nguồn lực, hoạt động tài trợ công khai, đúng quy định.
15	Kiểm tra, sơ kết, tổng kết.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị.	Hằng năm; 2028; 2030.	Kiểm tra ít nhất 01 lần/năm; báo cáo sơ kết, tổng kết.

KHUNG CHUẨN MỰC VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG RẠCH GIÁ

(Kèm theo Kế hoạch số 247 /KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Rạch Giá)

STT	ĐỐI THƯỢNG THỰC HIỆN	CHUẨN MỰC - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
1	**VĂN HÓA CÔNG SỞ**	**1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị** Gương mẫu chấp hành và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở, văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; rà soát, bổ sung nội quy, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử phù hợp với tình hình thực tế. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng **rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả**; thường xuyên kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động giải quyết công việc thuộc thẩm quyền; không né tránh, đùn đẩy, chuyển trách nhiệm hoặc để công việc tồn đọng kéo dài. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị; kịp thời chấn chỉnh thái độ phục vụ không phù hợp, gây phiền hà, nhũng nhiễu. Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chuẩn mực giao tiếp **"4 xin, 4 luôn"**, xây dựng hình ảnh người cán bộ gần dân, trọng dân, hiểu dân và có trách nhiệm với Nhân dân. Gương mẫu trong sử dụng mạng xã hội; chấp hành kỷ luật phát ngôn, bảo vệ thông tin nội bộ, không đăng tải, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng hoặc ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, đơn vị. Đưa việc thực hiện văn hóa công vụ vào nội dung kiểm tra, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm. **2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động** Chấp hành nghiêm thời gian làm việc, nội quy, quy chế của cơ quan; sử dụng hiệu quả thời giờ làm việc, giữ gìn tác phong, trang phục và nơi làm việc văn minh, lịch sự. Chủ động tiếp nhận, xử lý công việc được giao; thực hiện đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng; không né tránh, đùn đẩy hoặc chờ cấp trên nhắc nhở. Khi phối hợp giải quyết công việc phải chủ động trao đổi, cung cấp thông tin đầy đủ, đúng thời gian; chịu trách nhiệm về phần việc được phân công.	

STT	ĐỐI THƯỢNG THỰC HIỆN	CHUẨN MỰC - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
		Khi tiếp xúc với tổ chức, công dân phải có thái độ tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn, giải thích rõ ràng, thực hiện "4 xin, 4 luôn"; không gây phiền hà, nhũng nhiễu, vô cảm. Ưu tiên hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phù hợp. Sử dụng phần mềm quản lý công việc, hồ sơ điện tử, chữ ký số và các nền tảng số đúng quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin. Không sử dụng mạng xã hội trong giờ làm việc cho mục đích cá nhân làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ; không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật hoặc nội dung thiếu chuẩn mực, chưa chính thống. **3. Tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch với cơ quan hành chính** Chấp hành nội quy, quy định của cơ quan; giữ gìn trật tự, vệ sinh và cảnh quan nơi giao dịch. Thực hiện giao tiếp lịch sự, tôn trọng cán bộ, công chức, viên chức; xếp hàng, chờ đến lượt, không chen lấn hoặc gây mất trật tự. Cung cấp hồ sơ, thông tin trung thực, đầy đủ; thực hiện đúng quy trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Chủ động sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có điều kiện; phối hợp cung cấp thông tin, đánh giá mức độ hài lòng và phản ánh những vấn đề chưa phù hợp. Thực hiện quyền góp ý, phản ánh, kiến nghị đúng quy định; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ, công chức, viên chức hoặc người khác.	

STT	ĐỐI THƯỢNG THỰC HIỆN	CHUẨN MỰC - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
2	**VĂN HÓA GIAO THÔNG**	**1. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức** Gương mẫu chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; thực hiện nghiêm quy định đội mũ bảo hiểm, không sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện. Không sử dụng điện thoại khi đang điều khiển phương tiện; không phóng nhanh, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng; chấp hành tín hiệu đèn, biển báo và quy định về tốc độ. Không dừng, đỗ phương tiện gây cản trở giao thông; không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè. Chủ động tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và Nhân dân chấp hành pháp luật giao thông; tích cực tham gia xây dựng "Tuyến đường văn minh đô thị", "Khu phố an toàn giao thông". Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng văn hóa giao thông và văn minh đô thị. **2. Nhân dân** Chấp hành nghiêm pháp luật về giao thông; đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng mô tô, xe gắn máy, xe máy điện. Không điều khiển phương tiện sau khi sử dụng rượu, bia; không sử dụng điện thoại khi lái xe; không phóng nhanh, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng. Có ý thức nhường đường, tôn trọng người đi bộ và các phương tiện tham gia giao thông khác. Không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh, buôn bán, tập kết hàng hóa; không tự ý đặt vật cản gây mất an toàn giao thông. Không xả rác, đổ nước thải ra đường; giữ gìn cảnh quan, vệ sinh tại các tuyến đường, khu dân cư và nơi công cộng. Chủ động phản ánh các điểm mất an toàn giao thông, hành vi lấn chiếm lòng đường, vỉa hè đến cơ quan chức năng hoặc khu phố.	

3	**VĂN HÓA TRONG GIÁO DỤC**	**1. Ban Giám hiệu các cơ sở giáo dục** Tổ chức thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; rà soát, bổ sung nội dung phù hợp với từng cấp học và điều kiện thực tế. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, nhân ái và không bạo lực. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các biểu hiện bạo lực học đường, bắt nạt, xúc phạm danh dự, nhân phẩm học sinh. Phối hợp với gia đình và các cơ quan, đơn vị tổ chức giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa giao thông, kỹ năng số và ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Mỗi trường tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm về văn hóa, văn nghệ, thể thao, trải nghiệm, giáo dục truyền thống hoặc giáo dục di sản. **2. Giáo viên, nhân viên trường học** Gương mẫu về đạo đức, tác phong, lời nói và hành vi; giao tiếp chuẩn mực, tôn trọng, yêu thương và bảo vệ học sinh. Không xúc phạm, miệt thị, phân biệt đối xử hoặc sử dụng các hình thức xử phạt phản giáo dục đối với học sinh. Chủ động phát hiện, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc có biểu hiện bất thường về tâm lý, hành vi. Giáo dục học sinh về văn hóa đọc, kỹ năng số, văn hóa giao thông, bảo vệ môi trường và sử dụng mạng xã hội an toàn. Không đăng tải, chia sẻ hình ảnh, thông tin của học sinh và các nội dung liên quan đến nhà trường theo cách làm ảnh hưởng đến quyền riêng tư, danh dự của học sinh. **3. Học sinh** Thực hiện lễ phép với thầy cô, người lớn; đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè. Không nói tục, chửi thề, xúc phạm, bắt nạt hoặc gây tổn thương cho người khác. Giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ tài sản nhà trường, thực hiện nếp sống xanh, sạch, đẹp. Chấp hành pháp luật về giao thông, đặc biệt khi đi xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện. Sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm; không đăng tải, chia sẻ tin giả, hình ảnh, video xúc phạm hoặc gây tổn hại đến người khác. Tích cực tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đọc sách, tham quan di tích, trải nghiệm và giáo dục truyền thống. **4. Cha mẹ học sinh**	

STT	ĐỐI THƯỢNG THỰC HIỆN	CHUẨN MỰC - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
		Phối hợp với nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và văn hóa ứng xử cho học sinh. Gương mẫu thực hiện văn hóa giao thông, văn hóa gia đình và văn hóa trên môi trường số. Hướng dẫn, quản lý việc sử dụng điện thoại, mạng xã hội và các nền tảng số của con em phù hợp với lứa tuổi. Khuyến khích con em tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đọc sách và trải nghiệm di sản. Tôn trọng, phối hợp và trao đổi với giáo viên, nhà trường trên tinh thần xây dựng; không có lời nói, hành vi xúc phạm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.	
4	**VĂN HÓA TRONG Y TẾ**	**1. Người đứng đầu trạm y tế, điểm y tế** Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về giao tiếp, ứng xử trong cơ sở y tế; xây dựng môi trường khám, chữa bệnh chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn. Thường xuyên kiểm tra thái độ phục vụ của cán bộ, nhân viên y tế; kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện thiếu chuẩn mực. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người bệnh theo quy định; không để xảy ra tình trạng gây phiền hà, phân biệt đối xử. Chỉ đạo giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, trật tự và môi trường thân thiện tại cơ sở y tế. **2. Cán bộ, nhân viên y tế** Thực hiện giao tiếp lịch sự, nhẹ nhàng, tôn trọng và tận tình hướng dẫn người bệnh. Lắng nghe, giải thích rõ ràng trong phạm vi chuyên môn; không quát mắng, thờ ơ hoặc phân biệt đối xử. Bảo đảm giữ bí mật thông tin của người bệnh theo quy định. Chủ động tuyên truyền, hướng dẫn người dân về phòng, chống bệnh tật, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, rèn luyện thể chất và lối sống lành mạnh. **3. Người bệnh và người nhà người bệnh** Chấp hành nội quy, quy trình khám, chữa bệnh và hướng dẫn của cơ sở y tế. Giữ trật tự, vệ sinh chung; xếp hàng, chờ đến lượt, không chen lấn. Cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ cho nhân viên y tế. Tôn trọng cán bộ y tế và người bệnh khác; không có hành vi gây mất an ninh, trật tự. Thực hiện phản ánh, góp ý đúng quy định khi có vấn đề chưa hài lòng.	

STT	ĐỐI THƯỢNG THỰC HIỆN	CHUẨN MỰC - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
5	**VĂN HÓA TRONG KINH DOANH**	**1. Cơ sở kinh doanh, tiểu thương** Thực hiện kinh doanh đúng quy định pháp luật; niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; bảo đảm nguồn gốc, chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm đối với ngành hàng có liên quan. Giao tiếp lịch sự, thân thiện, tôn trọng khách hàng; không chèo kéo, ép buộc, gian dối hoặc có hành vi thiếu văn hóa trong kinh doanh. Không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh, trưng bày hàng hóa, đặt bàn ghế hoặc tập kết phương tiện. Bố trí hàng hóa, phương tiện phù hợp, không gây cản trở giao thông và ảnh hưởng đến sinh hoạt của khu dân cư. Giữ gìn vệ sinh, cảnh quan khu vực kinh doanh; thu gom rác thải đúng quy định. Khuyến khích ứng dụng công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt và các hình thức kinh doanh hiện đại, văn minh. Chủ động xây dựng hình ảnh cơ sở kinh doanh **"Thân thiện – Văn minh – Uy tín – Trách nhiệm"**. **2. Doanh nghiệp, doanh nhân** Chủ động xây dựng và thực hiện quy tắc đạo đức, văn hóa kinh doanh phù hợp với đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp. Thực hiện các giá trị **Nhân văn, Liêm chính, Minh bạch, Trách nhiệm, Sáng tạo, Hội nhập** trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tôn trọng khách hàng, người lao động, đối tác và cộng đồng; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan. Kinh doanh đúng pháp luật; không sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng; không quảng cáo sai sự thật, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng. Thực hiện đầy đủ các quy định về giá, thuế, lao động, bảo hiểm, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan. Khuyến khích sử dụng hình ảnh, sản phẩm, dịch vụ gắn với bản sắc văn hóa địa phương; góp phần quảng bá hình ảnh **Người Rạch Giá "Hiền hòa – Thân thiện – Văn minh – Nghĩa tình"**. Thực hiện trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, an sinh xã hội và cộng đồng trên địa bàn.	

Để Khung chuẩn mực văn hóa đi vào đời sống và đạt hiệu lực, hiệu quả. UBND phường Rạch Giá yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai, hướng dẫn và theo dõi thực hiện khung chuẩn mực văn hóa trên địa bàn.
- Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hoạt động cộng đồng.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp, khu phố tổ chức các hoạt động xây dựng văn hóa công sở, văn hóa giao thông, văn hóa học đường, văn hóa y tế và văn hóa kinh doanh.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi, hội diễn, hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống và giáo dục di sản.
- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; phát hiện, giới thiệu và tham mưu nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.
- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND phường xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền.

2. Công an phường:

- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; vận động cán bộ và Nhân dân xây dựng văn hóa giao thông.
- Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình **"Khu phố an toàn giao thông"**.
- Phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông, trật tự công cộng theo thẩm quyền.
- Tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các phản ánh liên quan đến mất an toàn giao thông, gây mất an ninh, trật tự tại khu dân cư.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

- Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình **"Tuyến đường văn minh đô thị"**.
- Rà soát, tổng hợp các điểm bất cập về giao thông, hạ tầng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; tham mưu xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền.
- Phối hợp tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh thực hiện văn minh thương mại, không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè.
- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện các chuẩn mực văn hóa kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp:

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi, hội diễn và hoạt động cộng đồng nhằm lan tỏa các chuẩn mực văn hóa.
- Xây dựng các chương trình, hoạt động phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, người dân và người lao động.

- Phối hợp tổ chức hoạt động tham quan, trải nghiệm, giáo dục truyền thống, giáo dục di sản và quảng bá các giá trị văn hóa của Rạch Giá.

- Phối hợp tuyên truyền, giới thiệu các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong gia đình, khu dân cư, giao thông, kinh doanh và trên môi trường số.

- Lồng ghép nội dung xây dựng văn hóa vào các phong trào, cuộc vận động và hoạt động của từng tổ chức.

- Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đoàn viên, hội viên; xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản về văn hóa.

- Phối hợp giám sát, phản ánh những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chuẩn mực văn hóa trên địa bàn.

6. Ban lãnh đạo các khu phố:

- Tổ chức tuyên truyền các chuẩn mực văn hóa đến từng hộ gia đình, cơ sở kinh doanh và người dân trên địa bàn.

- Lồng ghép nội dung xây dựng văn hóa vào các cuộc họp, sinh hoạt khu phố và các hoạt động cộng đồng.

- Vận động người dân giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, trật tự đô thị; không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; thực hiện văn hóa giao thông.

- Phát hiện, phản ánh các trường hợp vi phạm; đồng thời giới thiệu, biểu dương các hộ gia đình, cá nhân, cơ sở kinh doanh thực hiện tốt.

- Chủ động xây dựng và duy trì mô hình **"Khu phố an toàn giao thông", "Khu phố văn minh"** phù hợp với điều kiện thực tế.

7. Tất cả các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường Rạch Giá:

- Thực hiện giao tiếp lịch sự, tôn trọng, thân thiện trong gia đình, cơ quan, trường học, cơ sở y tế, nơi công cộng và hoạt động kinh doanh.

- Chấp hành pháp luật, giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị và trật tự công cộng.

- Không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

- Chủ động tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giáo dục truyền thống, xây dựng đô thị văn minh.

- Cùng xây dựng hình ảnh con người Rạch Giá **"Hiền hòa – Thân thiện – Văn minh – Nghĩa tình"**, góp phần hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh trên địa bàn phường.